

Thủ pháp “đảo vai” (trans-characters) trong tiểu thuyết *Kim Ji Young, sinh năm 1982* của Cho Nam Joo

Đinh Lê Minh Thông*



Use your smartphone to scan this QR code and download this article

TÓM TẮT

“Đảo vai” gắn với thuật ngữ trang thường thấy khi một người thay đổi về bề ngoài để người khác không nhận ra. Đây là hoạt động quen thuộc xuất hiện ở các loại hình diễn xướng dân gian, dần dà được văn chương sử dụng như một thủ pháp nghệ thuật để miêu tả nhân vật, nhằm ẩn danh để ứng biến với các tình huống bất thường diễn ra xung quanh đời sống. Trong tiểu thuyết *Kim Ji Young, sinh năm 1982*, Cho Nam Joo đã biến tấu lối cải trang truyền thống khi dựa vào tính chất bệnh lý của nữ chính để thực hiện các màn chuyển vai bằng phương pháp thay đổi giọng nói. Bài viết dựa trên các nguyên lý, ý nghĩa của thủ pháp cải trang trong văn học và nghiên cứu xã hội (giới) để đi vào phân tích hai màn “đảo vai” gây bất ngờ của Kim Ji Young. Việc tác giả làm mất đi giọng nói cá nhân ở nhân vật chính một mặt cho thấy mức độ nghiêm trọng mang tính hiện thực, đó là vấn đề sức khỏe phụ nữ trong câu chuyện làm mẹ, và rộng ra là phản ánh “hội chứng văn hoá” *Hwabyung* [bệnh trầm cảm do *Han* (Hận)] trong văn hoá thuộc về nữ tính ở Hàn. Mặt khác, thông qua việc mượn giọng, nhà văn Cho muốn cấp quyền đối thoại để chỉ ra sự yếu thế về địa vị của người phụ nữ trong xã hội hiện đại, đặc biệt là xung đột nội tại trong cộng đồng giới nữ Hàn Quốc.

Từ khoá: Cho Nam Joo, Kim Ji Young, sinh năm 1982, phê bình nữ quyền, trầm cảm sau sinh, “đảo vai”

1 ĐẶT VẤN ĐỀ

Cho Nam Joo là một trong năm nhà văn nữ được đánh giá là có sức ảnh hưởng cực kỳ lớn cho nền văn học (nữ) Hàn Quốc đương đại^a.¹ Viết một tác phẩm với cô là trách nhiệm, sứ mệnh. Trên tờ *New York Times*, Cho Nam Joo cũng từng chia sẻ: “Tôi muốn viết về những vấn đề mà trước đây phụ nữ không thể nói đến, bởi vì chúng được xem là hiển nhiên (...) Tôi muốn biến điều này thành một cuộc tranh luận công khai”². Tiểu thuyết *Kim Ji Young, sinh năm 1982* là sáng tác tạo được tính thương hiệu của Cho trong chiến dịch đấu tranh cho quyền phụ nữ, tạo ra các “hiện tượng” mang tính điển hình: hiện tượng văn học, hiện tượng nhân vật, như những gì bà chia sẻ: “Tôi nghĩ nhân vật Kim Ji Young như một vật chứa đựng những trải nghiệm và cảm xúc thông thường đối với mọi phụ nữ Hàn Quốc.”³.

Tác phẩm được cấu trúc như một cuốn hồi ký ghi lại hành trình từ khi sinh ra cho đến lúc trở thành một người phụ nữ và làm mẹ của Kim Ji Young. Tác giả tập trung làm rõ những khó khăn mà người nữ phải trải qua, đặc biệt là việc đối mặt với nhiều trở ngại

khi quyết định sinh con, sự bất công khi đi làm,... để rồi mắc phải chứng bệnh trầm cảm sau sinh, một tình tiết thắt nút cho truyện. Tác phẩm còn như một văn bản lịch sử, vì sự ra đời của nó đã góp phần đẩy mạnh các chiến dịch nữ quyền ở Hàn, ví như một số phong trào đã diễn ra ngay sau đó: “Giải phóng áo nịt ngực”, #MeToo, 4B (Four No’s)^b, ...^{3,4}. Từ đây, “Kim Ji Young” không còn là danh từ riêng nằm cố định trong chữ nghĩa nhà văn, mà cái tên nữ chính đã trở thành danh từ chung hoặc được tính từ hoá khi nhắc đến những tổn thương tinh thần lẫn thể xác của bất kỳ phụ nữ nào giống hệt cô về cảnh ngộ. Tác phẩm phù hợp với các dạng người đọc khác nhau, điều đó được thể hiện rất rõ qua số lượng ấn hành và phiên bản dịch thuật^c.

Dù được xếp vào dòng văn chương đại chúng, kỹ thuật viết được tinh giảm đến mức tối đa, thế nhưng, trong tiểu thuyết, cảnh tượng Kim Ji Young nhiều lần đối

^b4B hay còn gọi là *Four No’s* là một phong trào của nữ quyền cấp tiến bắt đầu ở Hàn Quốc vào năm 2019. Các thành viên của nhóm này không thừa nhận 4 hành vi sau: *Tình dục, nuôi dạy con cái, hẹn hò và kết hôn với nam giới*.

^cTheo nguồn tin lấy từ *Viện dịch thuật văn học Hàn Quốc* (Literature Translation Institute of Korea), tiểu thuyết đã được dịch ra hơn 10 ngôn ngữ khác nhau và số lượng bán ra luôn là con số hàng trăm nghìn trở lên. Tính đến năm 2020, có hơn 300.000 cuốn được bán ở nước ngoài. Truy xuất nguồn: <https://www.koreaherald.com/>

HVCH, Khoa Văn học, Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, ĐHQG-HCM, Việt Nam

Liên hệ

Đinh Lê Minh Thông, HVCH, Khoa Văn học, Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, ĐHQG-HCM, Việt Nam

Email: minhthong74nvc@gmail.com

Lịch sử

- Ngày nhận: 09/4/2024
- Ngày sửa đổi: 17/11/2024
- Ngày chấp nhận: 30/12/2024
- Ngày đăng:

DOI:



Bản quyền

© ĐHQG Tp.HCM. Đây là bài báo công bố mở được phát hành theo các điều khoản của the Creative Commons Attribution 4.0 International license.



Trích dẫn bài báo này: Thông D L M. Thủ pháp “đảo vai” (trans-characters) trong tiểu thuyết *Kim Ji Young, sinh năm 1982* của Cho Nam Joo. *Sci. Tech. Dev. J. - Soc. Sci. Hum.* 2025; (1):1-7.

41 giọng để “đào vai” lại là chi tiết nghệ thuật gây bất
 42 ngờ. Bất ngờ không chỉ đối với các nhân vật có mặt
 43 trong tác phẩm, mà còn với chính người đọc về lối
 44 viết có khả năng tạo nghĩa. Cho Nam Joo đã tái sử
 45 dụng phương thức nguy trang nhân vật, lối kể chuyện
 46 quen thuộc thường gặp truyền thống, nhưng khác biệt
 47 ở chỗ, hiện tượng nhân vật đeo “mặt nạ giọng nói” lại
 48 bắt nguồn từ một chứng bệnh mà ở nhiều người phụ
 49 nữ lúc trở thành mẹ hay mắc phải: hội chứng trầm
 50 cảm sau sinh. Với sự phối hợp để xây dựng thủ pháp
 51 “đào vai” vừa quen vừa lạ, vừa hiện thực vừa hư cấu
 52 ấy, tác giả đã vén bức màn sự thật về cuộc sống phổ
 53 biến của không ít phụ nữ đương đại đã và đang tiếp
 54 tục đối diện và nỗ lực vượt lên trong xã hội Hàn Quốc
 55 và nằm ngoài đất nước này.

56 NỘI DUNG CHÍNH

57 Thủ pháp “đào vai” (trans-characters) trong 58 sáng tác văn học và nghiên cứu xã hội

59 “Đào vai” (trans-characters) là việc một nhân vật
 60 chuyển đổi danh tính, giới tính của mình bằng cách
 61 tạo ra các đặc tính mới, để trở thành người khác theo
 62 ý muốn hoặc buộc phải chuyển vai để sinh tồn. Muốn
 63 “đào vai”, các nhân vật phải dựa vào thuật *ngụy trang*
 64 (disguise), nghĩa là sử dụng các chiêu thức *cải trang*
 65 như chỉnh sửa râu tóc, tô điểm mặt mũi, thay đổi
 66 cách ăn mặc hoặc dáng vóc,...⁵ nhằm mục đích để
 67 mọi người xung quanh không thể nhận ra, che giấu
 68 danh tính thực⁶. Ban đầu, để vào vai mới, người này
 69 chỉ đơn giản đánh tráo lý lịch, thay đổi các đặc điểm
 70 nhận dạng được tri nhận trước đó, chủ yếu đánh lừa
 71 thị giác. Về sau, trong lĩnh vực sân khấu, lối cải trang
 72 được ứng dụng nhiều để phục vụ linh hoạt cho việc
 73 xã hội hoá tính cách ở mỗi vai diễn. Kể từ đây, văn
 74 chương cũng dùng nó như một thủ pháp khắc hoạ
 75 nhân vật, ở đó nhân vật sẽ được tạo ra dưới nhiều
 76 hình thái, gắn với các quan điểm văn hoá - xã hội khác
 77 nhau.

78 Trong văn chương thế giới, chúng ta bắt gặp không
 79 ít lần đào vai ẩn tượng đến từ các nhân vật huyền
 80 thoại. Sự đào vai thường thấy từ các người hùng (The
 81 Hero) thực hiện suốt chuyến hành trình chinh phục
 82 và trở về, với mục đích tránh kẻ thù ám hại. Một trong
 83 những nguyên mẫu cải trang sớm nhất có lẽ là chàng
 84 Odysseus trong sử thi *Odyssey* lừng danh của Homer.
 85 Dưới sự trợ lực của nữ thần Pallas Athena, Odyssey
 86 đã hoá thành gã ăn xin già nua để thuận tiện cho việc
 87 thám thính, dò la tin tức và ứng phó với kẻ thù khi đặt
 88 chân đến quê hương, gặp lại vợ con [7, tr.407]^d. Từ
 89 trong Các thuyết thoại, tiểu thuyết dạng chí quái - linh
 90 dị của văn chương phương Đông cũng nhiều lần xuất

hiện thuật biến hoá, giả trang thành người khác như
 hiện tượng thần hoá thân dưới một thần tượng khác,
 hay loài vật hoặc yêu quái đội lột người,... trở thành
 điểm nhấn ly kỳ, màu nhiệm trong văn học. Đắm
 chìm vào các câu chuyện thần thoại Ấn Độ, các vị
 thần đã hoá thân thành nhiều hình tướng khác nhau,
 mỗi sự hoá thân là một thông điệp cắm vào thế gian^e.
 Một số truyện truyền kỳ Đông Á có tạo dựng các kiểu
 nhân vật ma nữ biến thành giai nhân quyến rũ các
 Nho sinh^f, tạo ra các tình tiết ly kỳ hấp dẫn. Rõ thấy,
 khi gắn với thế giới quan thần thoại, thuật “đào vai”
 ban đầu được thực hiện nhờ sức mạnh siêu phàm của
 thần linh, và chúng dễ dàng bị phát hiện^g, nghệ thuật
 đào vai giai đoạn này chỉ mang mục đích “lừa dối”
 thông qua lớp “lốt/vỏ” (guises) trá hình, không nhằm
 ý đồ sáng tạo một tính cách/nhân vật điển hình.

Nghệ thuật biểu diễn ra đời là bước ngoặt cho sự đa
 dạng các hình thức cải trang, từ cải trang đơn giản
 chuyển sang cải trang bằng trang điểm, sử dụng mặt
 nạ. Hình thức ấy được áp dụng phổ biến ở các sân
 khấu kịch. Thời kỳ Phục hưng ở châu Âu, đặc biệt
 ở Anh thế kỷ XIV, thuật ngữ “ngụy trang” (disguise)
 là “từ chỉ một cụm các khái niệm gồm *cái trông thấy*
thực tế (seeming), *giả mạo* (counterfeiting), *động cơ*
che giấu (dissembling), *sự che đậy* (dissimulation)” [8,
 tr.6]. Chàng Hamlet của Shakespeare trở thành một
 “thằng điên”, một “gã hề” để tính toán và nghĩ cách trả
 thù, sâu hơn là mục tiêu cời trần sự bịp bợm, tội ác
 của xã hội. Kịch gia William Shakespeare đã sử dụng
 thủ pháp “ngụy trang giới tính” (gender disguise) qua
 hình thức “đào trang” (cross-dressing) dành cho phụ
 nữ, nhằm giúp họ hưởng tới tự do, trong một vài vở
 hài kịch như *Có gì đâu mà rộn*, *Giấc mộng đêm hè*,
Đêm thứ mười hai,... Tinh thần hài hước châm biếm
 của *Có gì đâu mà rộn* xuất phát từ lớp mặt nạ do Hero
 giả vờ chết, hoá trang thành em gái mình để đánh lừa
 thị giác Claudio. Việc ngụy trang của Hero là cơ sở để
 lật tẩy các hình mẫu người nam như chàng Claudio,
 họ tự cho mình là quý tộc sáng trí nhưng lại bị người
 ngoài đất mũi, luôn hoài nghi và sợ hãi, để rồi dẫn đến
 những sai lầm, hối hận [9, tr.1120]^h. Ở thời kỳ này,
 hoạt động hội hè *Carnaval* hay còn gọi là lễ hội cải

^dKhúc 13 trong *Odyssey* của Homer.

^eThần Vishnu từng có rất nhiều hình tướng. Rama, nhân vật chính trong sử thi *Ramayana* chính là sự hoá thân thứ bảy của vị thần Vishnu. Hay thần Krisna là hoá thân của Vishnu dưới hình tượng người anh hùng được kể lại trong sử thi *Mahabharata*.

^fCó thể tìm thấy mẫu nhân vật cải trang này trong các tiểu thuyết truyền kỳ nổi tiếng như *Liêu Trai Chí Dị* (Bồ Tùng Linh, Trung Quốc), *Vũ Nguyệt vật ngữ* (Ueda Akinari, Nhật Bản), *Kim Ngao tân thoại* (Kim Si-seup, Korea) *Truyện kỳ mạn lục* (Nguyễn Dữ, Việt Nam), ...

^gThần phạt của Odysseus bị Eurycleia phát hiện do để lộ vết sẹo cũ và thần Athena đã làm phép để cho Penelope không nghe thấy. Hoặc các nhân vật ma nữ trong truyện truyền kỳ đều bị phát hiện trước khi thực hiện hành vi hãm hại các Nho sinh.

^hHối Năm (cảnh IV).

133 trang ra đời, một cách thức xã hội hoá tính cách được
 134 thể hiện rõ. Khi tham gia, người dân được phép đeo
 135 mặt nạ nhằm che đi những cá tính hằng ngày và bước
 136 vào cuộc trải nghiệm cảm giác không còn là mình, hoà
 137 vào đám đông. Trong văn hoá đồng tính, hiện tượng
 138 “thối đảo trang” (transvestism) khá phổ biến, thường
 139 là đồng tính nam mặc quần áo của nữ nhằm phóng đại
 140 các khuynh hướng bản năng giới mà họ muốn thuộc
 141 về. Có thể kể ngay đến loại hình nghệ thuật đương đại
 142 cải trang và trình diễn giải trí, mang tên *Drag*, tạo ra
 143 các *Drag queen*. Lối thực hành văn hoá này đã chứng
 144 minh sức ảnh hưởng của nó đối với cộng đồng kể từ
 145 thế kỷ VI cho đến nay. Cuối thế kỷ XIX đến đầu thế
 146 kỷ XX, ở Trung Quốc xuất hiện một loại tuồng sân
 147 khấu nổi tiếng mang tên Kinh Kịch. Loại hình này khi
 148 biểu diễn, người vào vai hầu hết đều phải vẽ mặt, gọi
 149 là “kiểm phở”, và các nhân vật sẽ diện đúng những bộ
 150 trang phục phù hợp để nhập vai cho chuẩn. Gần giống
 151 với Kinh Kịch, diễn viên tuồng (hát bội) ở Việt Nam
 152 cũng tiến hành hoá trang khuôn mặt và diện phục sức
 153 có quy tắc riêng khi trình diễn.

154 Với riêng kịch nghệ, có trường hợp nhân vật thực
 155 hành “đảo ngược vai trò” (role reversal), nhưng động
 156 thái này hoàn toàn khác so với việc nhân vật thực hiện
 157 “đảo vai” (trans-characters). Khi “đảo ngược vai trò”,
 158 con người (nhân vật) mang tâm thế tự thân, người
 159 ta nhập vai nhằm mục đích thấu hiểu người khác, có
 160 khả năng kiểm soát tình huống, tìm cách hoà hợp với
 161 chung quanh và vượt qua những giới hạn thói quen
 162 thường ngày. Trong khi đó, “đảo vai” mang tính “bắt
 163 buộc” phần nhiều, họ thường là kẻ bị nhìn, soi xét, yếu
 164 thế, vì vậy, việc “đảo vai” được thực hiện để kiểm tìm
 165 cách thức giải quyết các xung đột của bản thân nhân
 166 vật hoặc giữa nhân vật chính với các nhân vật phụ.

167 Dòng tiểu thuyết khoa học viễn tưởng, với cốt truyện
 168 trình thám – vụ án, kỹ năng nguy trang là phương
 169 pháp được các nhân vật chính là thám tử tư thực
 170 hiện để góp phần phá án thành công. Ngoài việc diện
 171 những bộ trang phục và phụ kiện đặc thù như trang
 172 phục tối màu, mũ, tẩu thuốc,... nhà thám tử còn giả
 173 dạng thành người khác để lẩn vào hiện trường để
 174 thám thính. Tài năng hoá vai của Sherlock Holmes¹
 175 là đáng phục. Ngay cả cộng sự thân cận là bác Watson
 176 cũng không tài nào nhận ra [10, tr.339]^j. Về sau, việc
 177 hoá trang như một công thức tạo dựng nhân vật và
 178 phát triển tình tiết cho cốt truyện ở thể loại này^k.

¹Nhân vật thám tử Sherlock Holmes của Conan Doyle.

^jTrong truyện *Vụ Xi-Căng-Dan của xứ BôHême*. Liên tục trong các cuộc điều tra phá án, Holmes luôn hoá vai thành công và mang lại kết quả tốt.

^kNgười đọc sẽ bắt gặp một số nhân vật thám tử hoá trang để thực hiện các nhiệm vụ phá án tương tự như thám tử Dupin của Edgar Allan Poe (Mỹ), thám tử Hercule Poirot của Agatha Christie (Anh), thám tử Lê Phong của Thế Lữ (Việt Nam),...

Ưu điểm của thủ pháp “đảo vai” chính là ngoài việc
 vượt qua danh tính bằng cách đánh tráo các cấp độ
 sắc diện bên ngoài của chủ thể, nó còn thể hiện rõ
 động thái của một cá nhân bước vào một trạng thái
 khác, nghĩa là thể hiện sự biến đổi cả về thể chất, về ý
 niệm cá nhân với cuộc sống để hành động. Thuật ngữ
 này gần giống với khái niệm “đảo căn tính” (trans-
 identity), khi mà chủ thể có khuynh hướng chuyển
 đổi các đặc trưng, giá trị và niềm tin của họ để phù
 hợp với các hoàn cảnh xã hội, nơi có nhiều dạng căn
 tính khác nhau, thường thấy ở các cộng đồng di cư.

Sự thay đổi như trên có thể dẫn đến việc xuất hiện
 tâm lý thoả hiệp hoặc tự vệ ở đối tượng khi trực diện
 với cộng đồng – nơi có nhiều dạng khách thể tiếp xúc
 nhìn nhận họ. Ta có thể nhận thấy điều này khá rõ
 trong đời sống văn hoá Hàn Quốc. Đây là quốc gia
 mà việc “đảo vai” như một motif, một phương thức
 tự sự trong đời sống văn hoá - nghệ thuật. Khởi thủy,
 các loại hình diễn xướng dân gian truyền thống Pan-
 sori đã thực hiện hoá trang bằng giọng nói để biến
 hoá thành các nhân vật khác nhau^l. Trong văn hoá
 cảm xúc, mỗi người Korea đều có cho mình những
 chiếc “mặt nạ cảm xúc”, vì trong mỹ học truyền thống
 về cảm xúc dân tộc có hình thái cảm xúc *Jeong* [Tĩnh],
Han [Hận], *Shimbaram* [Hoan ca], luôn thay phiên
 ẩn hiện để biểu lộ ra bên ngoài. Ngoài ra, ở Hàn Quốc,
 có hẳn một di sản kịch *Talchum*^m với 12 chiếc mặt nạ
 đại diện cho 12 tầng lớp người khác nhau trong xã
 hội. Về văn học, *Truyện Xuân Hương*, quốc bảo văn
 chương xứ kim chi cũng để lại màn đảo vai ẩn tượng
 tạo kịch tính cho sự kiện quay về của Lý Mộng Long.
 Người viết để chàng giả trang thành người hành khất
 nhằm lọt trần bộ mặt thật của tên tham quan Biện
 Học Đổ [11, tr.123]. Hiện nay, điện ảnh Hàn Quốc lại
 cực kỳ ưa chuộng motif cải trang để nguy trang giới
 tính, tập trung vào nữ giả dạng thành nam, thường
 nhìn thấy trong những bộ phim thuộc dòng cổ trang
 như *Chuyện tình ở Sungkyunkwan* (2010), *Mây hoa
 ánh trăng* (2016), *Luyến Mộ* (2021),... Điểm chung
 của lối cải trang trong các bộ phim kể trên đều cho
 thấy vai trò của phụ nữ và những điều phụ nữ được
 sở hữu trong đời sống thời Joseon rất mực hạn chế,
 chẳng hạn: họ không được chấp nhận trong việc đảo
 tạo học hành, khoa cử.

Chung quy, nghệ thuật “đảo vai” đã có một hành trình
 lịch sử phát triển đầy ẩn tượng. Qua một số thể loại
 văn học, loại hình nghệ thuật từ Tây sang Đông, “đảo
 vai” có thể hiện ra dưới hai hình thức, ban đầu nhờ

^l*Pansori* có một người đứng hát gọi là *sorikkun*. Người hát sẽ kiêm nhiều vai, cùng lúc phân thân thành nhiều nhân vật, nhiều giới với các độ tuổi khác nhau lúc nam, lúc nữ rồi có thể vào vai già rồi quay lại vai trẻ,...

^m*Talchum* là một điệu nhảy Hàn Quốc được biểu diễn khi đeo mặt nạ và thường liên quan đến ca hát và nhảy múa.

227 sự can thiệp của thần thánh để thực hiện chuyển vai,
 228 về sau, khi con người được nhìn với vai trò là trung
 229 tâm, họ đã tạo ra các danh-tính-mới, mang chức năng
 230 xã hội, trở thành các dự ngôn về quyền lực, chính sự
 231 và góp vào việc định dạng tính cách văn hoá. Do đó,
 232 thông qua việc nguy trang để đảo vai thành một nhân
 233 vật khác là việc “biến họ thành những người lai có tính
 234 phức hợp, họ là những người chấp vấn sự có mặt và
 235 vị thế của tư tưởng chính họ trong cấu trúc xã hội. Sự
 236 khác biệt của nguy trang so với đặc tính là việc sinh
 237 ra các nhân vật hoàn chỉnh, mà các vấn đề và sự tiến
 238 triển của bản sắc văn hoá được trình bày và giải quyết”
 239 [8, tr.12].

240 **Hai màn “đảo vai” trong tiểu thuyết Kim Ji**
 241 **Young, sinh năm 1982**

242 Sử dụng một lối viết quen thuộc của văn học khi bàn
 243 về giới (gender), kèm với ý chí giải quyết các nan đề
 244 tự sự và “sinh trưởng” trong bầu khí quyền văn hoá -
 245 nghệ thuật dân tộc mang dấu vết của những “gương
 246 mặt được hoá trang” để thổ lộ những tâm tư của cá
 247 nhân và dân tộc, Cho Nam Joo đã tiếp nhận và cải
 248 biến thủ pháp “đảo vai” đầy ấn tượng trong tiểu thuyết
 249 *Kim Ji Young, sinh năm 1982*. Thủ pháp này chỉ xuất
 250 hiện đắt giá và duy nhất ở chương *Mùa thu năm 2015*
 251 – chương có tính chất trọng yếu trong tác phẩm. So
 252 với các nhân vật cải trang thường xuất hiện trong văn
 253 học, “đảo vai” trong tác phẩm không sử dụng hoá
 254 trang bằng phục sức mà áp dụng phương pháp thay
 255 đổi nội dung giọng nói ứng với từng nhân vật hoá vai.
 256 Nghĩa là thông qua cuộc đối thoại, đối phương nhận
 257 ra được nhân vật chính đang trở thành người khác.
 258 Hiện tượng đối tượng nhập vai vào nhân vật khác liên
 259 quan từ bệnh lý tâm thần do *trầm cảm sau sinh* (post-
 260 partum depression [PPD]).

261 **Hội chứng trầm cảm: từ phản ánh bệnh lý**
 262 **đến cơ sở hình thành “sấm vai”**

263 *Trầm cảm sau sinh* (Postpartum depression [PPD]) là
 264 một loại trầm cảm xảy ra sau khi sinh con. Khi trải
 265 qua những thay đổi về nội tiết tố, thể chất, cảm xúc,
 266 tài chính và xã hội ngay sau có em bé, người mắc bệnh
 267 sẽ gặp tượng bệnh lý trên. Với mô hình nghiên cứu
 268 đoàn hệ tương lai (prospective cohort study)ⁿ, nhóm
 269 nghiên cứu Hàn Quốc đã chỉ ra các yếu tố ảnh hưởng
 270 đến trầm cảm trước khi sinh và sau sinh tại quốc gia
 271 mình, kết quả cho thấy: tình trạng kinh tế xã hội và
 272 hỗ trợ từ xã hội thấp, lòng tự trọng thấp hơn, có tiền

ⁿNghiên cứu đoàn hệ tương lai (Prospective cohort study) là một trong ba loại hình nghiên cứu đoàn hệ (cohort study) gồm: Nghiên cứu đoàn hệ tương lai, nghiên cứu đoàn hệ hồi cứu (retrospective cohort study) và nghiên cứu đoàn hệ kết hợp vừa hồi cứu vừa tương lai. Đây là thuật ngữ của lĩnh vực Y khoa.

273 sử trầm cảm, trải qua lo lắng trước khi sinh, sự hài
 274 lòng trong hôn nhân thấp hơn và căng thẳng cuộc
 275 sống tăng lên, ngoài ra còn do tính khí trẻ sơ sinh và
 276 nỗi buồn của người mẹ sau khi sinh, là những nguyên
 277 nhân ảnh hưởng đến sức khoẻ, tâm lý của nhiều bà
 278 mẹ trẻ¹².

279 Trong *Kim Ji Young, sinh năm 1982*, Cho Nam Joo đã
 280 để chính Jung Dae Hyung – chồng Ji Young – là người
 281 phát hiện ra bệnh tinh của cô: “Các triệu chứng kỳ
 282 lạ của Kim Ji Young xuất hiện lần đầu tiên vào ngày
 283 8 tháng 9. Jung Dae Hyung nhớ rất rõ ngày tháng, vì
 284 hôm đó là ngày Bạch lộ” [13, tr.20]. Triệu chứng của
 285 Ji Young qua lời kể của chồng hiện tại là “người đang
 286 không tự nhận thức được tình trạng của mình, trước
 287 tiên là không thể ngủ ngon và luôn cảm thấy mệt mỏi
 288 (...) tâm trạng luôn tối tệ và không có hứng thú với bất
 289 cứ việc gì” [13, tr.31]. Hạt mầm gây bệnh theo như lời
 290 bác sĩ thì không phải do tuổi thơ bị chấn thương mà
 291 thành. Trải qua cuộc sống thiệt thòi hơn so với em
 292 trai, thế nhưng “cô ấy không bị ám ảnh bởi những nỗi
 293 đau từ thời thơ ấu” [13, tr.201]. Nó cũng không phải
 294 do di truyền gây ra. Chiếu theo dòng sự kiện, thời
 295 gian phát bệnh bắt đầu khi cô phải liên tục đối diện với
 296 những thay đổi về thể chất, dù không nói ra nhưng
 297 việc chứng kiến người chị thân thiết là Seung Yeon
 298 qua đời do sinh đứa con thứ hai đã gây ra sang chấn
 299 không nhỏ đối với Ji Young ở thời điểm cô đang mắc
 300 bệnh, quan trọng là các thoả thuận ban đầu khi chấp
 301 nhận cuộc sống gia đình mới bị đảo lộn. Hơn cả, Kim
 302 Ji Young rơi vào bế tắc, đứng trước những lựa chọn và
 303 bị đối xử bất công, cả ở không gian riêng tư (gia đình)
 304 và không gian công cộng (môi trường công sở), điểm
 305 mấu chốt nằm ở kinh tế qua chính sách đãi ngộ từ nhà
 306 nước và ứng xử của cộng đồng dành cho phụ nữ. Từ
 307 các thực chứng xã hội thu được trong vòng hai thập kỷ
 308 (2000-2020), vấn đề chế độ thai sản được trả lương và
 309 đối tượng nghỉ phép nuôi con vẫn còn là câu chuyện
 310 chưa hoàn kết tại Hàn Quốc¹⁴. Tương chiếu với thời
 311 điểm Ji Young sinh em bé, cô 32 tuổi (2014), mọi khó
 312 khăn khiến Kim Ji Young phải nghỉ việc và “cứ năm
 313 người phụ nữ Hàn Quốc thì có một người do kết hôn,
 314 mang thai, sinh con, nuôi con nên phải nghỉ việc. Tỷ
 315 lệ phụ nữ Hàn Quốc tham gia hoạt động kinh tế trước
 316 và sau khi sinh con vẫn thấp, tỉ lệ phụ nữ từ 20-29 tuổi
 317 tham gia hoạt động kinh tế là 63,8%, từ 30-39 tuổi tỉ
 318 lệ giảm xuống còn 58% và kể từ 40 tuổi, tỉ lệ này lại
 319 tăng lên 66,7%” [13, tr.176]. Về mức lương cơ bản,
 320 trước khi khởi sự hôn nhân, lương của Dae Hyung
 321 đã hơn hẳn lương cô, mức chênh lệch là rất lớn. Từ
 322 cứ liệu do Kook Hee Lee (2020) chỉ ra, dù chính phủ
 323 Hàn Quốc đã thảo luận công khai nhưng thực tế cho
 324 thấy chế độ tiền lương của phụ nữ vẫn thấp hơn so
 325 với nam giới khi nghỉ phép chăm con¹⁴. Nếu để chọn

326 chồng hay vợ nghỉ, dựa trên hai nguồn thu nhập thì ta
 327 vẫn ngầm hiểu rằng phụ nữ nên nghỉ phép thay cho
 328 nam giới [15, tr.89-108]. Ngoài ra, các hành vi văn hoá
 329 ứng xử giữa các giới gây ức chế tâm lý liên tục diễn ra,
 330 tạo thành các vết thương sâu cho nhân vật: “Người
 331 bụng to vượt mặt còn lên tàu điện ngầm đi kiếm tiền
 332 thì sinh con ra để làm gì” [13, tr.170]. Tình trạng nữ
 333 chính gặp phải còn có thể do “khủng hoảng vai trò”^o
 334 và việc trở thành bà nội trợ đối mặt với công việc lập đi
 335 lập lại, đơn điệu và thiếu “kích thích”^p gây ra, tạo nên
 336 sự mệt mỏi, cũng là nguy cơ dẫn đến trầm cảm ở nữ
 337 nhiều hơn so với nam¹⁶. Cho Nam Joo đã khai thác
 338 mức độ hành động của Ji Young khi vừa phải chăm
 339 sóc con lại còn phải là “bà nội trợ” để cực tả nỗi mệt
 340 nhọc, kiệt sức. Trở về nhà chồng sau quãng đường
 341 dài, Ji Young đã phải lao vào căn bếp làm việc quần
 342 quật suốt ngày lễ, nhưng chẳng một ai hỏi thăm cô ấy
 343 có ổn không.
 344 Triệu chứng bệnh của Kim Ji Young gợi nhắc đến Hội
 345 chứng *Hwabyung* [bệnh trầm cảm do *Han* (Hận)] ở
 346 bộ phận nữ giới tại Hàn Quốc. Có lúc, Kim Ji Young
 347 không thể đối mặt hoặc kiểm soát được cơn giận trong
 348 những tình huống mà Ji Young cho là không công
 349 bằng. Sống ở thế giới “đã thay đổi thật nhiều, nhưng
 350 những quy tắc nhỏ, những giao ước, những phong tục
 351 trong thế giới đó lại chẳng thay đổi gì mấy. Thế nên
 352 kết luận cuối cùng là thế giới vẫn không thay đổi” [13,
 353 tr.161]. Cách trị liệu có khả năng cản trở sự phát sinh
 354 triệu chứng *Hwabyung* chính là phát triển chủ nghĩa
 355 cá nhân (Individualism), để tạo ra các “cá-nhân-mới”
 356 không phải là kẻ bị nhìn, kẻ bị phán xét và đặt vị thế
 357 của người nữ trong trường cạnh tranh lành mạnh,
 358 khẳng định giá trị đóng góp của họ đối với xã hội,
 359 song song với nam giới¹⁷.
 360 Từ cơ sở trên, Cho Nam Joo đã hư cấu hiện thực ấy
 361 và đây cũng là phương cách để tác giả cùng lúc giải
 362 quyết các vấn đề trong nội bộ gia đình. Tác giả nắm
 363 bắt sự thay đổi về tinh thần của người bệnh để hình
 364 thành các màn sắm vai. Dù không phải là chủ ý của
 365 nhân vật như trong sân khấu kịch, nhưng đứng từ
 366 góc độ “đạo vai” như một thủ pháp nghệ thuật trong
 367 tạo dựng nhân vật, Kim Ji Young đã nguy trang bằng
 368 phương pháp “giả giọng” (assume an accent). Theo
 369 John Sample (1984), việc thay đổi giọng nói cũng là
 370 một hình thức nguy trang [5, tr.64-68]. Ông chỉ ra
 371 rằng ngoài cách sử dụng các đạo cụ bên ngoài để điều
 372 chỉnh giọng nói, thì việc nghe thu âm giọng nói cần
 373 đóng giả, lượm nhặt các đặc điểm nhất định và lập đi
 374 lập lại chúng cũng là cách giúp việc nguy trang thành

375 công [5, tr.66]. Với cách thức ấy, tác giả Cho đã chọn
 376 cho nhân vật của mình hai đối tượng có tính chất
 377 tương liên. Cả mẹ Oh Mi Sook và tiền bối Cha Seung
 378 Yeon đều là những người thân cận, cùng giới tính với
 379 Kim Ji Young, đây là mối quan hệ thuận lợi để sự nhập
 380 vai trở nên mượn mà.

381 Kim Ji Young dưới động cơ của Cho Nam Joo là “một
 382 sự nỗ lực có tính toán nhằm giải quyết các vấn đề,
 383 hiện thực hoá các mục tiêu thông qua thao tác khôn
 384 khéo với việc đánh tráo danh tính trong một số tình
 385 huống nhất định” [8, tr.4]. Ji Young được đặt vào các
 386 cảnh huống với một sự cân nhắc vô cùng kỹ lưỡng,
 387 điều đó cho thấy rõ ý đồ cuối cùng của cả nhân vật và
 388 nhà văn: đó là được nói ra và tìm cách trị liệu. Khi
 389 kết thúc, nhân vật không nhận biết việc mình làm và
 390 cũng không bị quy kết trách nhiệm về việc lấn lướt vai
 391 về khi thực hiện các cuộc hội thoại. Nhà văn Cho đã
 392 xoá nhoà đường biên của hiện thực và hư cấu, tránh
 393 gây khó chịu khi liên kết các hiện tượng lại với nhau.

394 **Cuộc chuyển đổi danh tính: từ cấp quyền** 395 **đổi thoại đến hai lần thành “kẻ khác” (The** 396 **Other)**

397 Tác giả đã để nhân vật Kim Ji Young thực hiện hai màn
 398 “đạo vai”. Điểm chung của các nhân vật hoá thành đều
 399 gắn với một ký ức tổn thương từ quá khứ. Đặc biệt,
 400 hai người nữ này lại phản ánh rõ sự giao thoa giữa
 401 truyền thống và hiện đại, họ thuộc hai thế hệ khác
 402 nhau. Đầu tiên là mẹ ruột Kim Ji Young (thuộc thế hệ
 403 thứ hai), thứ đến là người chị khoá trên thời đại học
 404 với nữ chính (thuộc thế hệ thứ ba). Với cuộc chuyển
 405 đổi danh tính này, Cho đã hướng đến giải quyết hai
 406 căn nguyên tác động đến sự bất bình đẳng giới trong
 407 xã hội Hàn Quốc hiện đại. Một là sự chống chọi của
 408 các tiêu chuẩn văn hoá truyền thống lên cuộc đời mới,
 409 hai là lên án việc xem nhẹ sức khoẻ phụ nữ khi trở
 410 thành mẹ.

411 Với các chuẩn mực văn hoá trở thành khuôn và được
 412 cấp một hệ giá trị có tính dân tộc, việc Kim Ji Young
 413 và những phụ nữ như cô thay đổi là không dễ, nếu
 414 không muốn nói là rất khó. Vì thế, việc nhập vai vào
 415 hai nhân vật trên là cách tốt nhất để nhân vật không
 416 rơi vào bẫy vi phạm các chuẩn mực đạo đức khi trình
 417 bày quan điểm, giúp nhân vật đạt được mục tiêu “đạo
 418 vai”. Oh Mi Sook là mẹ của Ji Young, bà vốn có một
 419 tuổi thơ thiệt thòi, khi phải hi sinh ước mơ của mình
 420 cho anh/em trai trong gia đình. Bà là mẫu người nữ
 421 thường gặp trong thời kỳ đầu công nghiệp hoá. Ở Hàn
 422 Quốc trong giai đoạn này, việc học cao là một bất lợi
 423 của nữ giới so với nam giới. Thay vì xuất hiện ở trường
 424 học, họ phải có mặt ở nhà máy để làm việc phụ giúp
 425 gia đình và kiếm tiền cho anh trai hoặc em trai có thể
 426 học cao hơn [15, tr.95-96].

^oChữ dùng của Betty friedan trong *Bí ẩn nữ tính* khi bàn về “khủng hoảng bản sắc nữ”.

^pChữ dùng của Betty friedan trong *Bí ẩn nữ tính* khi bàn về “Công việc nội trợ nở rộ ra choán hết thời gian rảnh rỗi”.

427 Bà là hiện thân của người phụ nữ sống giữa lần ranh
 428 nửa truyền thống, nửa hiện đại. Nhân vật được mượn
 429 vai đến hai lần trong tiểu thuyết. Lần đầu là khi bà
 430 Oh Mi Sook cất giọng đối thoại với con rể Dae-hyun
 431 ngay lúc truyện vừa mới bắt đầu. Cuộc đối thoại có
 432 tính chất “báo tin” cho Dae Hyun về bệnh trạng của Ji
 433 Young, là tín hiệu bước đầu đánh thức nỗi lo, suy nghĩ
 434 của Dae Hyun về vợ mình [13, tr.20-21]. Lần nhập vai
 435 thứ hai của mẹ vào Ji Young là màn đối thoại trực tiếp
 436 với thông gia – bố mẹ Dae Hyun. Cuộc đối thoại thể
 437 hiện mâu thuẫn trong nội bộ cộng đồng nữ giới, mà
 438 cụ thể là mâu thuẫn giữa hai người phụ nữ cùng thế
 439 hệ. Họ sống trải trong ý niệm truyền thống “ngắm”
 440 phân biệt giới, trở thành nạn nhân của chính mình.
 441 Cho Nam Joo đã chất vấn lại gánh nặng truyền thống
 442 lên người phụ nữ khi làm dâu, người phụ nữ phải đối
 443 diện với các lễ nghi đã trở thành nếp sống không thể
 444 xê dịch: “Ôi bà thông gia ạ, thật sự là mỗi lần lễ tết là
 445 Ji Young nhà ta lại phát ốm ra đấy.” [13, tr.29]. Phản
 446 ứng trên gương mặt của Ji Young với “hai má ửng đỏ,
 447 gương mặt trở nên dịu dàng và ánh mắt tràn đầy ấm
 448 áp” [13, tr.29] như một người khác đã đánh động đến
 449 cư xử của người thân đối với cô, gợi suy ngẫm về cách
 450 phân biệt đối xử giữ các mối quan hệ mẹ ruột và con
 451 gái, mẹ chồng và nàng dâu. Mâu thuẫn nhận thức về
 452 vai trò của phụ nữ trong gia đình được đẩy lên cao
 453 khi bà Mi Sook lập luận với bố Dae Hyun rằng: “Ông
 454 thông gia, tôi xin mạn phép được nói điều này. Chỉ có
 455 nhà ông là có gia đình thôi sao? Chúng tôi cũng có gia
 456 đình chứ. Ba đứa nhà tôi cũng chỉ có ngày lễ tết mới
 457 có thể gặp mặt nhau. Bây giờ cuộc sống của đám trẻ
 458 đứa nào chẳng như vậy. Nhưng nếu con gái ông đã về
 459 thăm nhà rồi, thì cũng phải cho con gái chúng tôi về
 460 thăm nhà chứ.” [13, tr.30]. Rõ ràng, thái độ tư duy về
 461 nếp văn hoá đã trở thành lối sống như một gánh nặng
 462 trong phạm vi riêng tư (gia đình) mới là điều nan giải
 463 nhất, khi muốn phụ nữ mạnh dạn thoát ra khỏi những
 464 quy luật, sự khống chế, hay giám sát của thân tộc. Xã
 465 hội cần phải có những thay đổi về chất, đặc biệt là gạt
 466 lọc các giá trị quan truyền thống và Nho giáo thật sự
 467 phù hợp. Tiếng nói kháng cự từ bà Oh đã tra vấn vào
 468 quá khứ, nhấn mạnh vào thái độ “cực đoan”, “ích kỷ”
 469 – coi trọng cái của mình, mà phớt lờ cái của họ – có
 470 gốc gác từ chủ nghĩa siêu dân tộc (Utranationalism).
 471 Sấm vai Cha Seung Yeon là một lựa chọn có tính toán
 472 của Cho khi đặt ra hai chủ điểm lớn cần giải pháp,
 473 một là vai trò của người đồng hành (chồng) trong đời
 474 sống hôn nhân, hai là vấn đề sức khoẻ sinh sản. Thời
 475 điểm mà nhân vật “Cha Seung Yeon, học khoá trên và
 476 cùng sinh hoạt trong câu lạc bộ leo núi, người đã qua
 477 đời vào năm ngoái (2014) ... do tắc mạch ối khi sinh
 478 đứa con thứ hai” [13, tr.22] trùng với thời điểm mà
 479 Kim Ji Young “đang mắc chứng trầm cảm sau sinh,

480 luôn cảm thấy mệt mỏi đến mức không thể quay về
 481 cuộc sống bình thường.” [13, tr.23]. Suốt đời sống
 482 vợ chồng, Jung Dae Hyung vẫn tỏ ra là một người đàn
 483 ông cấp tiến, yêu thương vợ, từ lễ đó, việc Ji Young vào
 484 vai Seung Yeon một lần nữa nhấn mạnh trách nhiệm
 485 lớn lao của người chồng đối với tâm lý người vợ, tiếp
 486 thêm nguồn động viên trước việc phụ nữ gặp rất nhiều
 487 hiểm nguy khi trải qua sinh nở: “Dae Hyun à, dạo này
 488 Ji Young mệt mỏi lắm. Có những lúc cơ thể khá hơn
 489 một chút nhưng tâm trạng cô ấy lại bất an. Thế nên
 490 cậu làm ơn hãy thường xuyên động viên rằng cô ấy đã
 491 làm rất tốt, cô ấy đã vất vả nhiều rồi và cảm ơn cô ấy.”
 492 [13, tr.23]. Lời hỏi han hay cử chỉ ân cần cũng giúp
 493 nhiều bà mẹ trẻ giảm bớt những căng thẳng trong đời
 494 sống hôn nhân. Dẫu rất nản lòng nhưng hình ảnh
 495 người chồng như Dae Hyun dưới ngòi bút của Cho
 496 Nam Joo đã mang đến cho Kim Ji Young một niềm
 497 an ủi lớn. Dae Hyun thay vì giận dữ, trách móc vợ
 498 mình, thì lúc này lại “chán chường, rối bời và lo sợ”
 499 [13, tr.31]. Điều anh cần làm ngay là tìm cách chia
 500 sẻ các vấn đề trong đời sống gia đình khi có con nhỏ,
 501 mà trước nhất là cứu chữa bệnh tình cho vợ mình.
 502 Như đã chia sẻ, cả người mượn vai và người được
 503 chọn hoá vai đều gặp an nguy về sức khoẻ sinh sản.
 504 Dù rằng, Ju-Hee Nho (2021) trong nghiên cứu về sức
 505 khoẻ phụ nữ chỉ ra việc chính phủ đã thực hiện các
 506 chính sách khuyến khích hỗ trợ sinh con và chăm sóc
 507 trẻ em từ những năm 2000, nhưng chính sách này vẫn
 508 gặp nhiều hạn chế do việc phụ nữ bị coi là công cụ để
 509 sinh con vẫn còn là khái niệm chưa thể xoá bỏ hẳn
 510 tại Hàn Quốc¹⁸. Nếu vấn đề trên không được đem ra
 511 tranh luận để tìm một phương pháp cải thiện, thì nó
 512 không chỉ làm tổn thương đến người phụ nữ mà còn
 513 sẽ gây ra hệ lụy “giết chết” Hàn Quốc trong tương lai,
 514 vì tỷ lệ sinh thấp, khủng hoảng dân số già. Hiện nay,
 515 câu chuyện về bất bình đẳng trong xã hội Hàn Quốc
 516 vẫn còn là tiêu điểm nóng của dư luận trong nước¹⁹.
 517 Nếu “đào vai” là phương tiện để một nhân cách được
 518 trưởng thành và một con người được phát triển toàn
 519 vẹn, với cái danh-tính-nó-phải-là, thì cả Oh Mi Sook
 520 và Cha Seung Yeon đều đã hoàn thiện được suy nghĩ
 521 của riêng mình khi dẫn ra nhiều lý lẽ có tính gợi mở,
 522 để chỉ ít trong phạm vi không gian gia đình – hạt nhân
 523 cốt lõi của việc giải quyết các vấn đề bất bình đẳng giới
 524 – được đánh thức và hoà giải. Đó cũng là giải pháp
 525 nữ quyền mà nhà văn Cho muốn khơi mở từ tinh tiết
 526 “đào vai” này. Tuy nhiên, trên thực tế, nếu xét trên
 527 bình diện bản sắc nữ, thì Kim Ji Young với sự nhập
 528 vai ấy lại cho thấy một vấn đề lớn, rằng cô vẫn không
 529 thể được nói bằng giọng thật để kể về nỗi đau, sự chịu
 530 đựng từng ngày của mình cho người thân cảm thông
 531 và trợ giúp. Sự hoá vai này chẳng khác gì nhấn mạnh
 532 một lần nữa bị kịch lớn của nữ giới khi vẫn còn là “kẻ

533 khác” (The Other) dưới các nhìn của nam giới và cả
534 cộng đồng mình.

535 KẾT LUẬN

536 Từ dấu ấn của tiểu thuyết, màn “đảo vai” để đối thoại
537 sẽ còn được tiếp diễn trong bộ phim điện ảnh cùng tên
538 của Kim Do Young, với hình ảnh bà ngoại (thuộc thế
539 hệ thứ nhất) nhập vào Kim Ji Young để bày tỏ sự thấu
540 hiểu nỗi cơ cực mà mẹ của Ji Young đã hi sinh. Từ đây,
541 nữ đạo diễn đã tiếp tục lý giải những mâu thuẫn nội
542 tại trong cộng đồng nữ giới và góp phần giúp cộng
543 đồng xã hội Hàn Quốc tiếp tục suy tư trước những
544 chấn thương mà phụ nữ đang gặp phải.

545 Như đã chỉ ra, với tần suất xuất hiện chỉ một lần trong
546 chương đầu của tiểu thuyết nhưng, thủ pháp “đảo vai”
547 vẫn cho thấy được khả năng vận dụng tài tình của
548 người viết và ưu điểm của nó trong việc trình hiện các
549 vấn đề của đời sống nữ giới trong xã hội Hàn Quốc:
550 nỗi cam chịu, tình trạng “mất giọng” của người nữ dù
551 họ đang sống trong thế giới được vận hành theo lối
552 hiện đại và văn minh. Đặc biệt, sự chọn lựa hợp lý về
553 mặt phương diện nghệ thuật này trong tác phẩm cũng
554 là cách Cho Nam Joo tìm hướng tạo cơ hội bình đẳng
555 giới.

556 Đa dạng giọng trong đối thoại qua hình thức “đảo vai”
557 tuy không phải là thủ pháp mới trong sáng tạo nghệ
558 thuật, nhưng thật sự hữu ích trong việc trình bày các
559 vấn đề liên quan đến phụ nữ, đặc biệt là phù hợp với
560 thời điểm hiện tại của xã hội Hàn Quốc thế kỷ XXI.
561 Tính đến nay, tác phẩm và Kim Ji Young đã sống hơn
562 40 năm, nhưng có lẽ vẫn còn là trường hợp diễn ra
563 đầu đó giữa lòng đô thị Hàn Quốc nói chung và các
564 nước chịu chung hệ hình văn hoá nói riêng, với cái
565 nhìn về nữ giới vẫn còn nhiều định kiến.

566 XUNG ĐỘT LỢI ÍCH

567 Bản thảo này không có xung đột lợi ích.

568 ĐÓNG GÓP CỦA TÁC GIẢ

569 Tác giả đã chọn một hướng tiếp cận mới về mặt thi
570 pháp của tiểu thuyết, nhằm đưa đến những luận giải
571 về các bi kịch hiện tồn của đời sống nữ giới Hàn Quốc
572 gặp phải. Đồng thời, thông qua phương thức nghệ
573 thuật đặc biệt này của tác phẩm, chúng tôi không chỉ
574 đưa đến một góc nhìn về kỹ thuật viết, mà bên cạnh
575 đó còn cho thấy việc ứng dụng phương thức kể chuyện
576 trên giúp tác giả – người đại diện cho tiếng nói chung
577 (tiếng nói nữ) – để xuất các giải pháp hướng tới tạo cơ
578 hội bình đẳng giới qua các hiện trạng điển hình được
579 trình bày trong tác phẩm. Từ đây, bài viết cũng làm rõ
580 sự kết hợp của lối viết hư cấu (fiction) và phi hư cấu
581 (non-fiction), một phong cách viết thường gặp ở một
582 số tác phẩm văn học (đại chúng) Hàn Quốc đương
583 đại.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Cuadro ASR. 5 standout female writers in contemporary Korean literature. Korea.net. 2021 Feb 22; Available from: <https://www.korea.net/NewsFocus/>. 585
2. Alter A. The heroine of this Korean best seller is extremely ordinary. That's the point. The New York Times. 2020 Apr 14; Available from: <https://www.nytimes.com/2020/04/08/books/cho-nam-joo-kim-jiyoung-born-1982.html>. 586
3. Hu E. South Korean bestseller “Kim Jiyoung, Born 1982” gives public voice to private pain. Npr. 2020 Apr 19; Available from: <https://www.npr.org/2020/04/19/835486224/>. 587
4. Smith N. War of the sexes in South Korea as novel becomes feminist handbook. The Telegraph. 2020 Feb 29; Available from: <https://www.telegraph.co.uk/news/2020/02/29/war-sexes-south-korea-novel-becomes-feminist-handbook/>. 588
5. Sample J. Methods of Disguise. Loompanics Unlimited; 1984;. 589
6. The Oxford Learner's Dictionaries; Available from: <https://www.oxfordlearnersdictionaries.com/>. 590
7. Homer. Odyssey. (Đỗ Khánh Hoan, Trans.). NXB Thế giới; 2018. (in Vietnamese);. 591
8. Davis L. Guise and Disguise – Rhetoric and Characterization in the English Renaissance. University of Toronto Press; 1993;. 592
9. Shakespeare W. Tuyển tập tác phẩm. (Nhiều người dịch, Trans.). NXB Sân khấu Trung tâm Văn hoá ngôn ngữ Đông Tây; 2006. (in Vietnamese);. 593
10. Doyle SAC. Thám tử Sherlock Holmes – Tập 1. (Nhiều người dịch, Trans.). NXB Thời đại; 2014. (in Vietnamese);. 594
11. Truyện Xuân Hương. (Yang Soo Bae, Trans.). Pusan University of Foreign Studies (PUFS); 1998. (in Vietnamese);. 595
12. Yoo H, Anh S, Park S, Kim J, Oh J, Koh M. Factors influencing prenatal and postpartum depression in Korea: a prospective cohort study. Korean J Women Health Nurs. 2021 Dec 31;27(4):326–36;. 596
13. Cho NJ. Kim Ji Young, sinh năm 1982. (Dương Thanh Hoài, Trans.). NXB Phụ nữ; 2019. (in Vietnamese);. 597
14. Lee KH. Development of paid maternity and parental leave in Korea, 2000-20. Global Delivery Initiative. Korea Program for Operational Knowledge, Ministry of Economy and Finance, World Bank Group; 2020 Nov. p. 1-16;. 598
15. Nguyễn Thị Thắm. Xã hội Hàn Quốc – truyền thống và biến đổi. NXB Giáo dục Việt Nam; 2016. (in Vietnamese);. 599
16. Friedan B. Bí ẩn nữ tính. (Nguyễn Văn Hà, Trans.). NXB Phụ nữ; 2022. (in Vietnamese);. 600
17. Khoa Hàn Quốc học. Giáo trình Hàn Quốc học – Xã hội Hàn Quốc hiện đại. NXB Đại học Quốc gia Hà Nội – Việt Nam; 2008. (in Vietnamese);. 601
18. Nho JH. The evolution of sexual and reproductive health policies in Korea. Korean Journal of Women Health Nurs. 2021 Dec 31;27(4):272–4;. 602
19. Jung H. Women in South Korea are on strike against being ‘baby-making machines’. The New York Times. 2023 Jan 27; Available from: <https://www.nytimes.com/2023/01/27/opinion/south-korea-fertility-rate-feminism.html>. 603

The trans-characters method in the novel *Kim Ji Young, born in 1982* by Cho Nam Joo

Dinh Le Minh Thong*



Use your smartphone to scan this QR code and download this article

ABSTRACT

"Trans-characters" is associated with the traditional technique of disguise, where a person changes their appearance to avoid being recognized by others. This is a familiar activity in various forms of folk performances, gradually adopted in literature as an artistic method to describe characters, allowing them to remain anonymous to adapt to unusual situations in their lives. In the novel *Kim Ji Young, born 1982*, Cho Nam Joo adapted traditional disguise techniques by using the female protagonist's pathological condition to perform "trans-characters" through voice changes. This article draws on the principles and meanings of disguise techniques in literature and gender studies to analyze two surprising "trans-characters" versions of Kim Ji Young. By removing the protagonist's personal voice, the author reveals the serious reality of women's health issues in motherhood, and more broadly, reflects the "cultural syndrome" of *Hwabyung* [the depression caused by *Han*] linked to femininity in Korean culture. Additionally, through the voice borrowing, author Cho aims to grant dialogical authority, emphasizing the weaker social status of women in modern society, particularly the internal conflicts within the female community in South Korea.

Key words: Cho Nam Joo, *Kim Ji Young, born 1982*, feminist criticism, postpartum depression, "trans-characters"

Postgraduate Student, University of Social Sciences and Humanities, VNUHCM, Vietnam

Correspondence

Dinh Le Minh Thong, Postgraduate Student, University of Social Sciences and Humanities, VNUHCM, Vietnam
Email: minhthong74nvc@gmail.com

History

- Received: 09/4/2024
- Revised: 17/11/2024
- Accepted: 30/12/2024
- Published Online:

DOI :



Copyright

© VNUHCM Press. This is an open-access article distributed under the terms of the Creative Commons Attribution 4.0 International license.



Cite this article : Thong D L M. **The trans-characters method in the novel *Kim Ji Young, born in 1982* by Cho Nam Joo.** *Sci. Tech. Dev. J. - Soc. Sci. Hum.* 2025; ():1-1.